

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
I		Nguyên nhân nào dẫn đến cái chết bất ngờ của nhân vật Trương Ba? Hồn Trương Ba đã tự quyết định về sự sống, chết của chính mình như thế nào? Nêu ngắn gọn ý nghĩa nội dung lời thoại: <i>Không thể bên trong một đấng, bên ngoài một nẻo được. Tôi muốn được là tôi toàn vẹn.</i>	2,0
	1.	Nguyên nhân dẫn đến cái chết bất ngờ của Trương Ba (0,5 điểm)	
		Do sự nhầm lẫn, tặc trách của quan Thiên đình. (Nếu gọi tên nhân vật quan Thiên đình là Nam Tào; hoặc là Nam Tào, Bắc Đẩu đều được chấp nhận)	0,5
	2.	Hồn Trương Ba đã tự quyết định về sự sống, chết của chính mình (0,5 điểm)	
		- Hồn Trương Ba quyết định trả xác cho anh hàng thịt, từ chối nhập hồn vào xác cu Tị và xin cho cậu bé được sống lại. - Với bản thân, Hồn Trương Ba quyết định chết hẳn.	0,5
	3.	Ý nghĩa của lời thoại (1,0 điểm)	
		- Thể hiện khát vọng được sống là chính mình, không thể sống giả dối.	0,5
		- Sự sống chỉ thật sự có ý nghĩa khi con người được sống trong sự hài hòa tự nhiên giữa thể xác và tâm hồn. (Ở ý này, nếu thí sinh giải thích bằng một số ý nghĩa khác mà hợp lí, thuyết phục thì vẫn được 0,5 điểm)	0,5
II		Trình bày suy nghĩ về ý kiến: <i>Khi thói ích kỉ trở thành lối sống của con người thì tình thân hi sinh vì cộng đồng, tình thương yêu đồng loại, sự sẻ chia với mọi người chỉ còn là những giá trị lạc lõng.</i>	3,0
	1.	Giải thích ý kiến (0,5 điểm)	
		- Với người có lối sống ích kỉ thì những chuẩn mực đạo đức xã hội (tình thân hi sinh, lòng nhân ái...) chỉ là những giá trị xa lạ hoặc không có ý nghĩa gì. - Thực chất, câu nói nhằm nêu lên những tác hại của lối sống ích kỉ và cảnh báo về một hiện tượng đời sống: thói ích kỉ đang trở thành lối sống của khá nhiều người trong xã hội.	0,5
	2.	Bàn luận về lối sống ích kỉ (2,0 điểm)	
		- <i>Ích kỉ</i> là chỉ biết vì lợi ích của riêng mình. Người sống <i>ích kỉ</i> luôn nghĩ về bản thân, lấy lợi ích cá nhân làm thước đo mọi giá trị, bất chấp quyền lợi của người khác.	0,5
		- Khi <i>thói ích kỉ</i> trở thành lối sống của con người thì sẽ dẫn đến sự tha hóa về nhân cách. Khi <i>lối sống ích kỉ</i> trở nên phổ biến trong đời sống thì những giá trị đạo đức truyền thống sẽ trở nên xa lạ, lạc lõng.	0,5
		- Người có lối sống ích kỉ thường xem nhẹ trách nhiệm của mình đối với xã hội, thờ ơ trước niềm vui, nỗi buồn của những người xung quanh; đồng thời, họ cũng không coi trọng tình thân hi sinh vì cộng đồng, tình thương yêu đồng loại, sự sẻ chia của người khác.	0,5
		- Lối sống ích kỉ đang tồn tại trong một bộ phận của đời sống xã hội và đôi khi được che đậy bằng nhiều hình thức bóng bẩy, giả tạo. Khi con người không dám đấu tranh với nó nghĩa là đang dung túng, tạo môi trường và điều kiện cho lối sống đó lên ngôi.	0,5

Câu Ý	Nội dung	Điểm
	3. Bài học nhận thức và hành động (0,5 điểm)	
	- Cần lên án và đấu tranh chống lại lối sống ích kỉ. - Phải biết sống vị tha, có tinh thần trách nhiệm, kết hợp hài hòa giữa quyền lợi cá nhân và lợi ích cộng đồng.	0,5
III.a	Phân tích hình tượng rừng xà nu qua đoạn trích	5,0
	1. Vài nét về tác giả, tác phẩm (0,5 điểm)	
	- Nguyễn Trung Thành là nhà văn trưởng thành trong hai cuộc kháng chiến, gắn bó mật thiết với vùng đất Tây Nguyên. - <i>Rừng xà nu</i> (1965) là tác phẩm văn xuôi tiêu biểu cho những sáng tác thời kì chống Mĩ cứu nước của tác giả.	0,5
	2. Hình tượng rừng xà nu (4,0 điểm)	
	a. Về nội dung (3,0 điểm) - Rừng xà nu tiêu biểu cho vẻ đẹp của núi rừng Tây Nguyên (qua dáng vóc, hình khối, màu sắc, hương thơm...).	0,5
	- Hình ảnh cánh rừng xà nu bị tàn phá là biểu tượng cho nỗi đau thương, mất mát của người dân Tây Nguyên trong chiến tranh. + Rừng xà nu là đối tượng của sự hủy diệt, mọi sự sinh tồn đang đứng trước mối đe dọa của diệt vong (<i>Làng ở trong tầm đại bác của đồn giặc; hầu hết đạn đại bác đều rơi vào ngọn đồi xà nu</i>).	0,5
	+ Nỗi đau thương hiện ra trong nhiều vẻ: có cái xót xa của những cây con (<i>nhựa còn trong, chất dầu còn loãng...</i>), có cái đau dữ dội trên những thân cây đang trưởng thành (<i>bị chặt đứt ngang nửa thân mình...</i>), có nỗi đau chung của cả một cánh rừng (<i>hàng vạn cây không có cây nào không bị thương...</i>).	0,5
	- Rừng xà nu mang sức sống mãnh liệt tượng trưng cho tinh thần kiên cường bất khuất của con người Tây Nguyên. + Là loại cây khao khát sống, khao khát tự do, luôn vươn lên cao để tiếp nhận ánh sáng mặt trời (<i>phóng lên rất nhanh để tiếp lấy ánh nắng</i>).	0,5
	+ Rừng xà nu bất khuất trước bom đạn: các thế hệ cây xà nu vẫn cường tráng mạnh mẽ vươn lên, nối tiếp nhau thách thức kẻ thù (<i>cạnh một cây xà nu mới ngã gục, đã có bốn năm cây con mọc lên; hình nhọn mũi tên lao thẳng lên bầu trời; vươn tầm ngực lớn che chở cho làng; những đồi xà nu nối tiếp tới chân trời...</i>).	1,0
	b. Nghệ thuật (1,0 điểm) - Các biện pháp tu từ nhân hóa, so sánh, ẩn dụ. - Lời văn giàu sức tạo hình, giàu nhạc điệu. - Sự hài hòa về màu sắc, đường nét, hình khối trong bút pháp miêu tả hình tượng góp phần làm cho đoạn văn mang âm hưởng sử thi.	1,0
	3. Đánh giá chung (0,5 điểm)	
	- Hình tượng rừng xà nu nổi bật trong đoạn trích và xuyên suốt tác phẩm, tạo nên một không gian nghệ thuật đặc sắc, vừa bi tráng vừa giàu chất thơ. - Đoạn trích tiêu biểu cho phong cách văn xuôi Nguyễn Trung Thành.	0,5

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
III.b		Đây thôn Vĩ Dạ là bức tranh đẹp về một miền quê đất nước, là tiếng lòng của một thi sĩ tha thiết yêu đời, yêu người.	5,0
	1.	Vài nét về tác giả, tác phẩm (0,5 điểm)	
		- Hàn Mặc Tử được xem là hiện tượng thơ kì lạ vào bậc nhất của phong trào Thơ mới. - <i>Đây thôn Vĩ Dạ</i> (in trong tập <i>Đau thương</i> xuất bản năm 1938) là một bài thơ nổi tiếng của Hàn Mặc Tử, cũng là một thi phẩm xuất sắc của thơ ca Việt Nam hiện đại.	0,5
	2.	Phân tích bài thơ <i>Đây thôn Vĩ Dạ</i> để làm sáng tỏ nhận định (4,0 điểm)	
		a. Bức tranh đẹp về một miền quê đất nước (2,0 điểm) - Thôn Vĩ nên thơ và căng tràn sức sống, thiên nhiên hài hòa trong vẻ đẹp duyên dáng và kín đáo. Vĩ Dạ tinh khôi trong khoảnh khắc hừng đông hiện lên với vườn cây <i>xanh như ngọc</i> , ánh nắng ban mai tinh khiết; trong sương khói mong manh, mộng ảo. - Xứ Huế thơ mộng giữa không gian bao la với hình ảnh gió mây chia lìa, dòng nước lững lờ, hoa bắp phát phơ gợi nỗi buồn hiu hắt; sông Hương trong đêm trăng lung linh, huyền ảo, vừa thực vừa mộng: ánh trăng vàng, con thuyền <i>đậu bến sông trăng, có chõ trắng về</i> ,...	1,0 1,0
		b. Tiếng lòng tha thiết yêu đời, yêu người (1,0 điểm) - Bức tranh trong trẻo, thơ mộng về thôn Vĩ, về con người xứ Huế được viết ra trong những giờ khắc đau thương nhất, vào lúc Hàn Mặc Tử phải đối diện với căn bệnh hiểm nghèo. Thi sĩ đã vượt lên nỗi đau thể xác, sự cô đơn đến tuyệt vọng của tâm hồn để viết nên những câu thơ tuyệt đẹp về tình yêu thiết tha với cuộc sống và con người. - Tiếng lòng của Hàn Mặc Tử với con người xứ Huế được thể hiện qua những hình ảnh có nhiều tầng nghĩa: vẻ đẹp phúc hậu của khuôn <i>mặt chữ điền</i> thấp thoáng; con người giữa cõi mộng đêm trăng hay đang nhạt nhòa giữa khói sương mờ ảo... Ba khổ thơ, ba câu hỏi không hướng tới đối tượng cụ thể nào mà chỉ để thể hiện những cung bậc cảm xúc khác nhau của một tâm hồn vừa đau đớn, khắc khoải vừa khao khát cháy bỏng tình yêu đời, yêu người.	1,0
		c. Nghệ thuật (1,0 điểm) - Sử dụng linh hoạt các biện pháp nghệ thuật tu từ so sánh, nhân hóa, câu hỏi tu từ,... - Trí tưởng tượng phong phú, tạo nhiều liên tưởng. - Hình ảnh sáng tạo, có sự hòa quyện giữa thực và ảo.	1,0
	3.	Đánh giá chung (0,5 điểm)	
		- <i>Đây thôn Vĩ Dạ</i> là một kiệt tác, là bức tranh thơ về quê hương, đất nước. - Là bài thơ tiêu biểu của hồn thơ Hàn Mặc Tử: yêu đời, yêu người mãnh liệt mà cũng đầy uẩn khúc, ưu tư.	0,5
<p>Lưu ý chung: Thí sinh có thể làm bài theo những cách khác nhau, nhưng phải đảm bảo những yêu cầu về kiến thức. Trên đây chỉ là những ý cơ bản thí sinh cần đáp ứng, việc cho điểm cụ thể từng câu cần dựa vào bản hướng dẫn chấm.</p>			

- Hết -